

Số: 80/2022/QĐST-HNGĐ

*H Dương, ngày 29 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

*V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con.*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

*Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:*  
Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 243/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*”, theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 290/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Nguyễn Ngọc H**, sinh ngày 07/5/1990.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Phụng H, xã Cẩm H, huyện Cẩm G, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang cư trú tại: Đài Loan

2. Chị **Nguyễn Thị M**, sinh ngày 08/01/1991.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Phụng H, xã Cẩm H, huyện Cẩm G, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang cư trú tại: Đài Loan

Người được anh H, chị M ủy quyền về việc giao, nhận văn bản của Tòa án: bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn Phụng H, xã Cẩm H, huyện Cẩm G, tỉnh Hải Dương.

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn Phụng H, xã Cẩm H, huyện Cẩm G, tỉnh Hải Dương.

(Anh H, chị M, bà L vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn xin ly hôn; Bản tự khai; Giấy ủy quyền; Đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của anh Nguyễn Ngọc H và chị Nguyễn Thị M cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Nguyễn Thị M được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm H, huyện Cẩm G, tỉnh Hải Dương vào ngày 19/7/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do năm 2016 chị M đi lao động tại Đài Loan, vợ chồng mỗi người sống một nơi dẫn đến bất đồng quan điểm. Năm 2018 anh H cũng sang Đài Loan lao động nhưng vợ chồng không ở cùng nhau, mâu thuẫn càng trở lên trầm trọng, hai bên sống ly thân và có cuộc sống riêng không còn quan tâm đến nhau. Nay anh H và chị M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh H, chị M xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Hải A, sinh ngày 22/02/2013 và Nguyễn Ngọc Sơn T, sinh ngày 04/10/2014. Hiện các con đang ở với bà ngoại là Nguyễn Thị L. Anh H, chị M thống nhất giao con chung cho chị M chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên, chị M tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian chị M không ở Việt Nam, chị ủy quyền cho bà L chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu Hải A và Sơn T.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị M xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí tố tụng: Chị M tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Đối với lệ phí giải quyết việc dân sự, chị M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Chị M, anh H hiện đang sinh sống tại Đài Loan nên anh chị ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L thay anh chị giao, nhận các văn bản tại Tòa án. Bà L đồng ý nhận ủy quyền của anh H, chị M. Sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, bà đã thông báo cho chị M, anh H biết, chị M, anh H vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Anh H, chị M, bà L đều có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Cháu Nguyễn Ngọc Hải A và Nguyễn Ngọc Sơn T đều có quan điểm xin được ở với mẹ, trong thời gian mẹ không ở Việt Nam các cháu có nguyện vọng được ở với bà ngoại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Ngọc H. Giao con chung Nguyễn Ngọc Hải A, sinh ngày 22/02/2013 và Nguyễn Ngọc Sơn T, sinh ngày 04/10/2014 cho chị M chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên (tròn 18 tuổi), chấp nhận sự tự nguyện của chị M không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian chị M không ở Việt Nam, tạm giao cháu Hải A và Sơn T cho bà Nguyễn Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị M chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Ngọc H có hộ khẩu thường trú tại thôn Phượng H, xã Cẩm H, huyện Cẩm G, tỉnh Hải Dương, hiện đang cư trú tại Đài Loan. Anh, chị cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt và giấy ủy quyền của anh H, chị M gửi về Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mặc dù chưa được cơ quan có thẩm quyền chứng thực, nhưng đã được Tòa án đã trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 34/KL-KTHS ngày 07/9/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương đã kết luận: Dấu vân tay in ngón trỏ - Trái, trỏ - phải trong các văn bản trên so với dấu vân tay in ngón trỏ Trái – trỏ phải trong căn cước công dân số 030191005326, mang tên Nguyễn Thị M, sinh ngày 08/01/1991 là của cùng một người; Dấu vân tay in trong Đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt và giấy ủy quyền của đứng tên Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1990 so với dấu vân tay in trong chỉ bản số 142428847 mang tên Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1990 là của cùng một người. Do vậy, có đủ cơ sở khẳng định nội dung trong các văn bản mà chị M, anh H gửi về đúng là ý chí, nguyện vọng của chị M, anh H.

Chị M, anh H thỏa thuận khi ly hôn chị M sẽ là người trực tiếp nuôi con, hiện tại chị M không có mặt tại Việt Nam, nên chị ủy quyền cho mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L chăm sóc cháu Nguyễn Ngọc Hải A và Nguyễn Ngọc Sơn T, do vậy Tòa án xác định bà L là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị M, anh H, bà L đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Nguyễn Thị M được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm H, huyện Cẩm G, tỉnh Hải Dương vào ngày 19/7/2011. Do vậy hôn nhân của anh, chị là hợp pháp. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung. Mặc dù anh H, chị M cùng ở Đài Loan nhưng vợ chồng không liên lạc, không quan tâm đến nhau. Nay cả 2 anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh H Dương công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh H, chị M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh, chị.

[2.2] Về con chung: Anh H, chị M có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Hải A, sinh ngày 22/02/2013 và Nguyễn Ngọc Sơn T, sinh ngày 04/10/2014. Ly hôn anh H, chị M thỏa thuận giao con chung cho chị M nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên. Trong thời gian chị M không có mặt tại Việt Nam, bà L đồng ý chăm sóc cháu Hải A và cháu Sơn T. Hai cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ và bà ngoại. Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, do vậy có căn cứ chấp nhận. Chấp nhận sự tự nguyện của chị M không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị M, anh H không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị M tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc H và chị Nguyễn Thị M.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh H, chị M giao con chung Nguyễn Ngọc Hải A, sinh ngày 22/02/2013 và Nguyễn Ngọc Sơn T, sinh

ngày 04/10/2014 cho chị M chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị M không yêu cầu anh H pH cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Trong thời gian chị Nguyễn Thị M không có mặt tại Việt Nam, tạm giao cháu Nguyễn Ngọc Hải A và Nguyễn Ngọc Sơn T cho bà Nguyễn Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ bà Nguyễn Thị L đã nộp thay theo biên lai thu số AA/2021/0001375 ngày 31/8/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị M đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh H Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh H Dương;
- UBND xã Cẩm H huyện CẩmG, tỉnh Hải Dương
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**( Đã Ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**